

Số: 30/2025/QĐST–DS

Vĩnh Long, ngày 27 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 403/2025/TLST–DS ngày 29 tháng 10 năm 2025 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Mai Thị M, sinh năm 1965.

Địa chỉ: số D, khu phố A, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bến Tre. (nay là số 410/ATHO, khu phố A, xã T, tỉnh Vĩnh Long)

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Địa chỉ: C, ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre. (nay là 358, ấp A, xã B, tỉnh Vĩnh Long)

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1969.

Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1965.

Địa chỉ: khu phố A, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bến Tre. (nay là khu phố A, xã T, tỉnh Vĩnh Long)

- Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Lê Minh T2, sinh năm 1995.

Địa chỉ: số A, ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre. (nay là 105D, ấp B, phường B, tỉnh Vĩnh Long)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị T1 đồng ý có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Mai Thị M số tiền vay còn nợ là 400.000.000 (Bốn trăm triệu) đồng. (Căn cứ vào Biên nhận tiền ngày 15/10/2022 với số tiền 400.000.000 (Bốn trăm triệu) đồng.)

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu số tiền trên chưa được thi hành thì người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Mai Thị M và ông Nguyễn Văn V được miễn án phí đối với người cao tuổi.

Trả lại cho bà Mai Thị M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.600.000 (Mười một triệu sáu trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004726 ngày 22/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri (Thị hành án tỉnh Vĩnh Long).

Bà Nguyễn Thị T1 có nghĩa vụ chịu án phí là 5.000.000 (Năm triệu) đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 8 – Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Minh Tâm